

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 672/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 22 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 307-TB/TU ngày 30 tháng 11 năm 2016 về công tác tổ chức bộ máy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 588/TTr-SNV ngày 13 tháng 12 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trên cơ sở tổ chức lại Ban quản lý các dự án thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1. Tên gọi, trụ sở

a) Tên gọi: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là Ban quản lý dự án);

b) Trụ sở đặt tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Vị trí: Ban quản lý dự án là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ.

Ban quản lý dự án có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch theo quy định của pháp luật.

3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và Văn bản khác có liên quan.

4. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Ban quản lý gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

Ngoài ra, trường hợp dự án do sở, ban ngành làm chủ đầu tư mà công tác quản lý điều hành dự án do Ban quản lý dự án thực hiện thì đại diện Lãnh đạo Sở, ban ngành tham gia điều hành với tư cách là Phó Giám đốc Ban quản lý dự án.

- Giám đốc Ban quản lý dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hưởng phụ cấp chức vụ 0,7.

- Phó Giám đốc Ban quản lý dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm sau khi có chủ trương của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, hưởng phụ cấp chức vụ 0,6.

- Kế toán trưởng Ban quản lý dự án do Giám đốc Ban quản lý dự án bổ nhiệm sau khi có chủ trương của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các phòng (ban) thuộc Ban quản lý

- Khối các phòng (ban) chức năng, nghiệp vụ gồm: Văn phòng Ban quản lý dự án; Phòng Kế hoạch - Tổng hợp; Phòng Kỹ thuật - Thẩm định; Phòng Tài chính - Kế toán; Các phòng (ban) khác (nếu cần thiết) theo yêu cầu cụ thể của dự án.

- Khối các phòng (ban) điều hành dự án: Được thành lập theo từng dự án cụ thể (nếu có). Phòng (ban) điều hành dự án có 01 Giám đốc quản lý dự án do Giám đốc Ban quản lý dự án bổ nhiệm, miễn nhiệm để trực tiếp điều hành, quản lý, thực hiện dự án được giao. Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Biên chế, nhân sự

a) Biên chế: Ban quản lý dự án hoạt động trên nguyên tắc tự bảo đảm chi thường xuyên. Biên chế chỉ bố trí một số vị trí để thực hiện công tác cán bộ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Giám đốc Ban quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Nhân sự

Chuyển giao nhân sự đang làm việc tại Ban quản lý các dự án Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về cho Ban quản lý dự án sau khi

thành lập. Giám đốc Ban quản lý dự án quyết định hợp đồng lao động để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

6. Kinh phí hoạt động: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

7. Tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nội dung có liên quan khác: Chuyển giao nguyên trạng tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu... và các nội dung có liên quan khác của Ban quản lý các dự án thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

8. Điều khoản chuyển tiếp các dự án: Chuyển giao các dự án đang thực hiện dở dang của Ban quản lý các dự án công trình thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý, thực hiện.

9. Đối với các dự án liên quan đến lĩnh vực xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (không phân biệt nguồn vốn) do sở, ban ngành được cấp có thẩm quyền giao làm chủ đầu tư hoặc ủy quyền làm chủ đầu tư, các chủ đầu tư không được phép thành lập Ban quản lý dự án riêng mà thuê đơn vị có chức năng thực hiện quản lý điều hành dự án theo quy định.

Điều 2. Giám đốc Ban quản lý dự án

1. Xây dựng quy chế hoạt động của Ban quản lý theo Quy chế mẫu (*Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận nhân sự, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu... và các nội dung có liên quan khác của Ban quản lý các dự án thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ban quản lý dự án.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT.TH3 *(deo)*



Nguyễn Văn Hòa